
ĐỀ THI

Câu 1 (5đ): Theo bạn, nhận định sau là đúng hay sai: “**Nhân viên quản lý đơn hàng chỉ đơn thuần là người kiểm soát và truyền đạt thông tin giữa nhà máy và khách hàng**”. Từ đó, hãy giải thích rõ quan điểm của mình?

Câu 2 (5đ): Sơ đồ hóa qui trình theo dõi và phát triển các loại mẫu may? Ý nghĩa của công tác theo dõi và phát triển mẫu?

Ghi chú:

*Cán bộ coi thi không giải thích đề thi.
SV không sử dụng tài liệu*

Ngày 18 tháng 12 năm 2014

CN Bộ môn

ĐÁP ÁN ĐỀ THI

Câu 1: Theo bạn, nhận định sau là đúng hay sai: “**Nhân viên quản lý đơn hàng chỉ đơn thuần là người kiểm soát và truyền đạt thông tin giữa nhà máy và khách hàng**”. Từ đó, hãy giải thích rõ quan điểm của mình?

Trả lời:

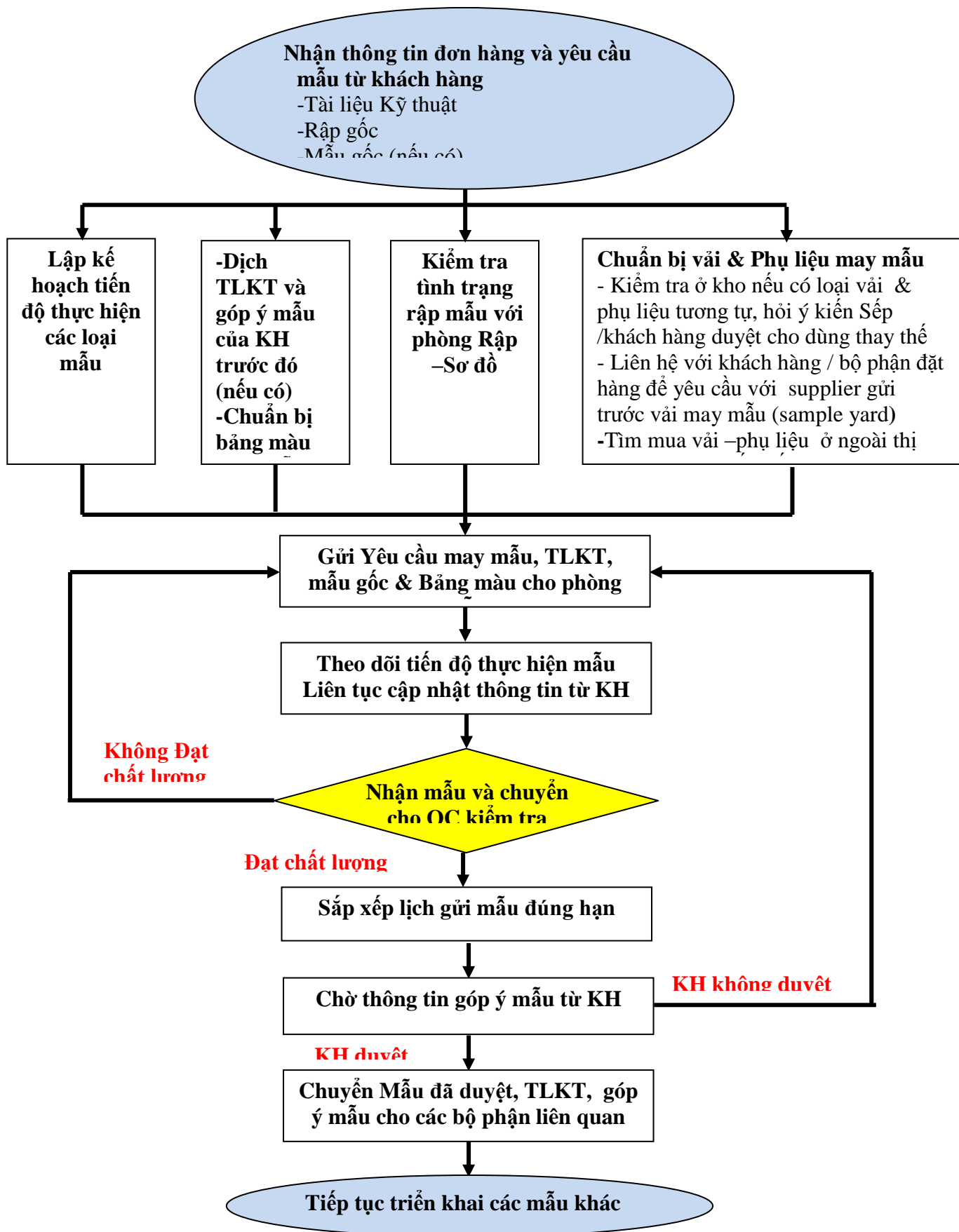
“**Nhân viên quản lý đơn hàng chỉ đơn thuần là người kiểm soát và truyền đạt thông tin giữa nhà máy và khách hàng**”. Nhận định trên là sai. Bởi lẽ: Nhân viên quản lý đơn hàng (QLĐH) là người được tạo ra để giao dịch, thương thuyết, là cầu nối trung gian giữa khách hàng với nhà máy và nhà cung cấp để đảm bảo tất cả các mẫu khai thác đạt chất lượng tốt và hàng hóa được xuất đúng thời hạn theo yêu cầu của khách hàng. **(2đ)**

Nhân viên QLĐH phải thực hiện các công việc cụ thể sau: (3đ)

1. Kiểm soát và truyền đạt thông tin giữa nhà máy và khách hàng.
2. Làm việc với khách hàng
3. Tìm kiếm và lựa chọn nhà cung cấp Nguyên phụ liệu
4. Tìm kiếm và lựa chọn đối tác gia công
5. Tính giá cho sản phẩm may
6. Theo dõi và phát triển mẫu
7. Đặt hàng
8. Chuẩn bị tài liệu cho sản xuất
9. Theo dõi Nguyên phụ liệu cho sản xuất
10. Triển khai, theo dõi tiến độ sản xuất đơn hàng
11. Triển khai, theo dõi chất lượng sản phẩm
12. Theo dõi xuất hàng
13. Lập các báo cáo trong công tác QLĐH...

Câu 2: Sơ đồ hóa qui trình theo dõi và phát triển các loại mẫu may? Ý nghĩa của công tác theo dõi và phát triển mẫu?

Trả lời:



Quy trình theo dõi và phát triển mẫu may (3đ)

• **Ý nghĩa của công tác theo dõi và phát triển mẫu (2đ)**

*** Đối với khách hàng**

- Thông qua chất lượng mẫu khách hàng đánh giá được năng lực, trình độ tay nghề của nhà máy, quyết định số lượng đơn hàng sẽ gửi. **(0.25đ)**
- Là cơ sở để khách hàng xem xét sự phù hợp về chất liệu vải và thiết kế sản phẩm, về thông số, về giá thành sản phẩm. **(0.25đ)**

*** Đối với nhà máy**

- Thuyết phục khách hàng lựa chọn nhà máy để sản xuất đơn hàng vì khách hàng chỉ đặt đơn hàng sau khi họ hài lòng về chất lượng mẫu, thời gian giao mẫu nhanh chóng đúng hạn với báo giá hợp lí theo kèm. **(0.5đ)**
- Dựa vào mẫu để có quy trình may sản phẩm, xác định được định mức thời gian hoàn thành sản phẩm (bám giờ), mức độ khó dễ của sản phẩm, tay nghề công nhân, điều kiện máy móc, cỡ giá hỗ trợ ... **(0.5đ)**
- Tính toán năng suất và giá gia công sản phẩm trước khi ký hợp đồng. **(0.25đ)**
- Tính được định mức vải, định mức chỉ sử dụng. **(0.25đ)**